

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TPNĐ
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 338/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 19-7-2021
V/v ly hôn giữa chị Ngô Thị H và anh
Lương Văn T

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TPNĐ - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Anh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng
Bà Trịnh Thị Lan

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Phương Thủy – Thư ký Toà án nhân dân TPNĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TPNĐ tham gia phiên toà: Ông Phạm Bá Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân TPNĐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 139/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1977; Nơi đăng ký hộ khẩu: Số nhà 12B, 2 tầng số 1, đường THL, phường TĐN, TPNĐ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số nhà 18/16/191 đường SH, phường VM, TPNĐ, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Lương Văn T, sinh năm 1977; Nơi đăng ký hộ khẩu: Số nhà 12B, 2 tầng số 1, đường THL, phường TĐN, TPNĐ, tỉnh Nam Định; hiện đang chấp hành án tại: Đội 10, K1, Trại giam Ninh Khánh; địa chỉ: thôn DT, xã NV, huyện HL, tỉnh Ninh Bình;

(Chị Ngô Thị H và anh Lương Văn T có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 26-3-2021, nguyên đơn là chị Ngô Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lương Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường TĐN, TPNĐ vào ngày 14-11-1996. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 6 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống. Anh Tuấn phải đi chấp hành án phạt tù tại Đội 10,

K1, Trại giam Ninh Khánh về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Lương Thị Phương A (giới tính: nữ), sinh ngày 17-12-1996 và Lương Tú A (giới tính: nữ), sinh ngày 11-02-2002. Cháu Lương Thị Phương A và Lương Tú A đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 23-6-2021, bị đơn là anh Lương Văn T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh xác nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn của vợ chồng như chị Hương trình bày. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng đã phát sinh nhưng chưa đến mức phải chia tay nên anh đề nghị Tòa án hòa giải để hai vợ chồng đoàn tụ. Tại đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt ngày 06-7-2021, anh Lương Văn T trình bày mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh nhất trí ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn chị Ngô Thị H.

- Về nuôi con chung: Anh thống nhất như lời trình bày của chị Hương.

- Về chia tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án: Đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, chị Hương và anh Tuấn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị H. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: Xử lý hôn giữa chị Ngô Thị H và anh Lương Văn T. Về con chung của chị H và anh T đã đủ 18 tuổi nên không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân TPND nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:*

Nguyên đơn là chị Ngô Thị H và bị đơn là anh Lương Văn T đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt chị Ngô Thị H và anh Lương Văn T.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:*

Hôn nhân giữa chị Ngô Thị H và anh Lương Văn T là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, chị H và anh T xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống. Anh Tuấn phải đi chấp hành án phạt tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy từ năm 2019 đến nay. Nay cả chị H và anh T đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn. Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị Hương, xử cho chị Ngô Thị H và anh Lương Văn T ly hôn theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. *Về nuôi con chung:*

Chị Ngô Thị H và anh Lương Văn T có 02 con chung là Lương Thị Phương A (giới tính: nữ), sinh ngày 17-12-1996 và Lương Tú A (giới tính: nữ), sinh ngày 11-02-2002. Cả hai con chung đều đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, chị Ngô Thị H và anh Lương Văn T không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. *Về chia tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng:*

Chị Ngô Thị H và anh Lương Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về án phí Dân sự sơ thẩm:*

Chị Ngô Thị H là nguyên đơn trong vụ án nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử lý hôn giữa chị Ngô Thị H và anh Lương Văn T.
2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ngô Thị H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Ngô Thị H đã nộp

tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003601 ngày 23-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự TPND.

3. Chị Ngô Thị H và anh Lương Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TPND;
- Chi cục Thi hành án TPND;
- UBND phường TĐN, TPND;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Mai Anh